|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………… | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: 26 |

**Tiết 26: QUY ĐỒNG MẪU THỨC NHIỀU PHÂN THỨC**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:**

**-** Học sinh hiểu được thế nào là quy đồng mẫu các phân thức. Học sinh phát hiện được quy trình quy đồng mẫu, biết quy đồng mẫu các bài tập đơn giản.

**2. Kỹ năng:**

**-** Có kĩ năng phân tích mẫu thức thành nhân tử để tìm mẫu thức chung (MTC).

**3. Thái độ:**

**-** Xây dựng ý thức tự giác, tích cực và tinh thần hợp tác trong học tập.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự học.

***- Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn màu, bảng phụ, thước thẳng, SGK, SBT

2. Học sinh: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động khởi động ( 2 phút)*****Mục tiêu:*** HS ôn lại các tính chất cơ bản của phân thức.***Phương pháp:*** Vấn đáp |
| Hãy nêu các tính chất cơ bản của phân thức?GV gọi 1 HS trả lờiGV yêu cầu Hs khác nhận xétGV nhận xét, chốt đáp án. | HS trả lờiHS nhận xét | 1. Nếu nhân hoặc chia cả tử và mẫu thức của một phân thức với cùng 1 đa thức khác 0 thì được 1 phân thức mới bằng phân thức đã cho.$$\frac{A}{B}=\frac{A.C}{B.C};\left(C\ne 0\right)$$$$\frac{A}{B}=\frac{A:C}{B:C};\left(C \ne 0\right)$$2. Đổi dấu cả tử thức và mẫu thức của một phân thức thì được 1 phân thức bằng phân thức đã cho.$$\frac{A}{B}=\frac{-A}{-B}=-\frac{-A}{B}$$ |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức.****Hoạt động 1: Phát hiện quy trình tìm mẫu thức chung (12 phút)*****Mục tiêu***: HS biết cách tìm mẫu thức chung. ***Phương pháp:*** Thuyết trình, vấn đáp. |
| GV: Cho hai phân thức  và , vận dụng tính chất cơ bản của phân thức, ta viết:- Hai phân thức vừa tìm được có mẫu như thế nào với nhau?-Ta nói rằng đã quy đồng mẫu của hai phân thức. Vậy làm thế nào để quy đồng mẫu của hai hay nhiều phân thức?*Hoạt động cá nhân*: GV treo bảng phụ nội dung ?1. Yêu cầu Hs trả lời bài toán.-Vậy mẫu thức chung nào là đơn giản hơn?GV treo bảng phụ ví dụ SGK.GV vấn đáp-Bước đầu tiên ta làm gì?-Mẫu của phân thức thứ nhất ta áp dụng phương pháp nào để phân tích?-Mẫu của phân thức thứ hai ta áp dụng phương pháp nào để phân tích?GV: Treo bảng phụ mô tả cách tìm MTC của hai phân thức GV: Muốn tìm MTC ta làm như thế nào? | - Hai phân thức vừa tìm được có mẫu giống nhau (hay có mẫu bằng nhau).HS phát biểu quy tắc ở SGK.HS trả lời: Có. Vì 12x2y3z và 24 x2y3z đều chia hết cho 6 x2yz và 4xy3HS trả lờiHS quan sát.HS trả lời-Phân tích các mẫu thức thành nhân tử.-Mẫu của phân thức thứ nhất ta áp dụng phương pháp đặt nhân tử chung, dùng hằng đẳng thức.-Mẫu của phân thức thứ hai ta áp dụng phương pháp đặt nhân tử chung để phân tích.HS quan sátHS phát biểu nội dung SGK. | **1/ Tìm mẫu thức chung.**?1Có thể chọn. Mẫu thức chung 12x2y3z là đơn giản hơn.a) Ví dụ: (SGK – trang 41)b) Các bước tìm mẫu thức chung (SGK – trang 42) |
| **Hoạt động 2: Quy đồng mẫu thức.** **(15 phút)*****Mục tiêu:*** HS biết cách quy đồng mẫu thức nhiều phân thức***Phương pháp:*** Thuyết trình, vấn đáp |
| GV: Treo nội dung ví dụ SGK và  -Trước khi tìm mẫu thức hãy nhận xét mẫu của các phân thức trên?-Hướng dẫn học sinh tìm mẫu thức chung.**-**Muốn tìm mẫu thức chung của nhiều phân thức, ta có thể làm như thế nào?*Hoạt động nhóm:* GV cho HS thảo luận và làm bài tập ?2, ?3 theo nhóm 4HS.- Các nhóm tổ 1,2 làm ?2- Các nhóm tổ 3,4 làm ?3GV: Gọi đại diện 2 nhóm chữa bài.GV: Yêu cầu 2 nhóm nêu các phương pháp đã sử dụng trong từng bước làm.GV: Gọi các nhóm khác nhận xét.GV: Nhận xét, chữa bài. | - HS trả lời: mẫu chưa phân tích thành nhân tử.4x2 -8x +4 = 4(x-1)26x2 - 6x = 6x(x-1)MTC: 2x(x-1)2HS trả lời dựa vào SGKHS thảo luận theo nhóm và trình bày bài ra bảng phụ.HS thực hiệnHS nhận xét | **2/ Quy đồng mẫu thức.**a) Ví dụ: (SGK)b) Nhận xét:Muốn quy đồng mẫu thức nhiều phân thức ta có thể làm như sau:-Phân tích các mẫu thức thành nhân tử rồi tìm mẫu thức chung;-Tìm nhân tử phụ của mỗi mẫu thức;-Nhân cả tử và mẫu của mỗi phân thức với nhân tử phụ tương ứng.?2MTC = 2x(x – 5) |
| **C. Hoạt động luyện tập (6 phút)*****Mục đích:*** HS nhớ các bước quy đồng mẫu thức nhiều phân thức.***Phương pháp:*** Thuyết trình, vấn đáp, luyện tập. |
| GV: Yêu cầu HS phát biểu quy tắc quy đồng mẫu thức của nhiều phân thức.GV Đưa bài 17 tr43 SGK lên bảng phụ yêu cầu HS trả lời - Vậy theo em sẽ chọn cách tìm mẫu thức chung nào ? Vì sao ? - Khi tìm MTC của các phân thức có thể rút gọn phân thức rồi tìm MTC. | HS trả lời- Cả hai bạn đều đúngBạn Tuấn đã tìm mẫu thức chung theo nhận xet SGKBạn Lan Tìm mẫu thức chung sau khi đã rút gọn các phân thức :- Em chọn cách tìm mẫu thức chung của bạn Lan đơn giải hơn. | Cách của bạn LanVậy MTC = x – 6  |
| **D. Hoạt động vận dụng (8 phút)*****Mục tiêu:*** HS biết cách quy đồng mẫu thức nhiều phân thức.***Phương pháp***: Thuyết trình, luyện tập. |
| **Bài 14 (SGK - tr 43 )**GV gọi HS đọc đề bài và nêu lại các bước quy đồng mẫu thức của nhiều phân thức.GV gọi HS lên bảngGV: Nhận xét, chữa bài. | HS làm theo yêu cầu của GV | **Bài 14 (SGK – tr43)**MTC = 12x5y4 |
| **E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (1 phút)*****Mục tiêu:*** Học sinh chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học ở tiết học.***Phương pháp***: Ghi chép  |
| - Làm các bài tập 18, 19, 20 trang 43, 44 SGK.- Chuẩn bị tiết sau: Luyện tập. | Hs ghi chép |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**